

Bản án số: 136/2023/HS-PT

Ngày: 21 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 852/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố X11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ và bà Phạm Thị M; Có vợ và 09 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Vào ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án vào ngày 04/10/2012.

Bị tạm giữ từ ngày 26/4/2022 đến ngày 04/5/2022, tạm giam từ ngày 05/5/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Lê Văn T2 – Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là đối tượng không sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng tháng 3/2022, L vào Thành phố Hồ Chí Minh và quen biết với một người đàn ông tên D3 (không rõ nhân thân, lai lịch) là đối tượng bán ma túy, L hỏi mua ma túy của D3 để đem về thị xã L bán lại cho các con nghiện kiếm lời và được D3 đồng ý. Khoảng 03 giờ 00 ngày 26/4/2022, khi L đang ở nhà của mình tại tổ X7, khu phố X11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, L gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc A1 để thuê Ngọc A1 chở L vào Thành phố Hồ Chí Minh, L thỏa thuận giá thuê xe với Ngọc A1 là 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 04 giờ 00 cùng ngày, Ngọc A1 điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu trắng, loại bốn chỗ ngồi, biển số 86A-168.90 đến đón L tại nhà ở thị xã L đi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, khi xe gần đến Bến xe Miền Đông (Thành phố Hồ Chí Minh), L sử dụng điện thoại di động hiệu itel ACE của mình bên trong gắn sim số 0325548724 gọi vào số điện thoại 0778586692 của D3 hỏi mua 100.000.000 đồng ma túy loại Heroin thì được D3 đồng ý, D3 hẹn gặp L tại một con hẻm trên đường N3 (thuộc phường X1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. L nói Ngọc A1 lái xe đến địa điểm như D3 đã hẹn. Khi đến nơi, Ngọc A1 ngồi đợi L trên xe, còn L xuống xe rồi đi ra phía sau đuôi xe để gặp D3. Tại đây, D3 đưa cho L một gói giấy (loại bì hồ sơ) bên trong có 02 bánh Heroin, L đưa lại cho D3 một bịch tiền bên trong có 100.000.000 đồng, L khai trong đó có 07 xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 xấp tiền mệnh giá 200.000 đồng, mỗi xấp tiền tương đương 10.000.000 đồng đều được cột lại bằng dây thun. Sau khi giao dịch mua bán ma túy xong, D3 đi đâu không rõ, còn L cầm gói giấy bên trong có 02 bánh Heroin quay lại xe ô tô, bước lên xe L để bì hồ sơ bên trong có 02 bánh Heroin trên táp-lô bên ghế phụ của xe ô tô ngay trước mặt L ngồi và nói Ngọc A1 chở L về lại thị xã L. Ngọc A1 điều khiển xe từ Thành phố Hồ Chí Minh về lại thị xã L, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe đi đến trước Trạm Cảnh sát giao thông huyện H thuộc thôn X1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận kiểm tra và phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn L về hành vi “Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác”.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:*

Áp dụng Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/10/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận có Quyết định số 01/QĐ-VKSBT-P1 kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đồng ý nội dung quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cụ thể vào ngày 26/4/2022, trên đường mang ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về thị xã L thì bị cáo bị bắt quả tang, thu giữ 697,84gam Heroine. Số ma túy này bị cáo mua từ người không rõ lai lịch mang về chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định hành vi của bị cáo L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với lượng ma túy thu giữ là 697,84gam Heroine. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận thì trong vụ án này bị cáo L nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua bán ma túy, bán cho con nghiện để kiếm lời với khối lượng ma túy bị bắt quả tang thu giữ được là 697,84gam Heroine, cao gấp 06 lần so với quy định của khung hình phạt. Bị cáo biết rõ ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm về chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo không biết cải tạo bản thân mà còn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, cần có bản án nghiêm khắc mới đủ

tác dụng phòng ngừa cho xã hội và phòng ngừa cho bị cáo. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm chỉ xử bị cáo với mức án 20 năm tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là quá nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, không đủ tác dụng răn đe trong đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Từ những phân tích trên, xét thấy Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L từ 20 năm tù lên tù Chung thân.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đảm bảo được tính giáo dục. Để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào ngày 26/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn L thuê xe ô tô do Nguyễn Ngọc A1 làm tài xế chở đi từ thị xã L vào Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về phân lẻ bán cho các con nghiện để kiếm lời. Sau khi mua ma túy của đối tượng tên Dũng tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch), trên đường từ Thành phố Hồ Chí Minh về thị xã L, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước Trạm Cảnh sát giao thông huyện H thuộc địa phận thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang cất giữ 697,84gam Heroine (Theo Kết luận giám định số 447/KLGĐ-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận). Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai mua từ Thành phố Hồ Chí Minh về thị xã L mục đích để phân lẻ bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội, mà còn là nguyên nhân

gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án ở mức đầu khung hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 20 năm tù.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn L là người có nhân thân xấu, vào năm 2011 đã bị kết án 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng vẫn không ăn năn hối cải. Bị cáo biết rõ tác hại to lớn của chất ma túy, nhưng vì hám lợi mà bất chấp hậu quả gây ra cho xã hội, là thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo đã mua để bán lại cho các con nghiện kiếm lời là rất lớn. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo là 697,84 gam Heroin, nhiều hơn gấp gần 07 lần so với mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, mức án 20 năm tù là không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, không đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc tăng hình phạt đối với bị cáo.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận; Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSBT-P1 ngày 10/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- TTG Công an tỉnh Bình Thuận;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu (10) 20b (ÁnTTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên

